

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18- 2 - 2022

V/v tranh chấp “Hôn nhân gia đình

- Ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Dương Bích Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Ngân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên toà:**  
Ông Nguyễn Văn Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021, tranh chấp về Hôn nhân và gia đình “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Đ, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: tổ 02, ấp Phú T, xã Phú L, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Thanh L, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: tổ 02 ấp Phú T, xã Phú L, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị Đ và anh L vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 22/12/2020 bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Phan Thị Đồ trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh L sau thời gian tìm hiểu và tổ chức lễ cưới vào năm 1999, đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 573, ngày 27/12/2002. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nguyên nhân do anh L thường xuyên nhậu nhẹt, kiếm chuyện gây gổ và đánh đập chị nhiều lần phải

nhập viện điều trị, nên chị đã khởi kiện yêu cầu ly hôn vào năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân; tuy nhiên, chị đã rút lại yêu cầu ly hôn để hàn gắn chung sống lại với anh L nhưng anh vẫn không sửa đổi mà sau đó vẫn tiếp tục đánh đập chị khi xảy ra mâu thuẫn nên không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, chị đã bỏ đi về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn với anh Lê Thanh L.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung tên Lê Lâm Minh Kh sinh ngày 21/5/2000, đã thành niên, tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có ý kiến nào khác.

- Bị đơn anh Lê Thanh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, không có lời trình bày.

#### **Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, anh L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

- Về nội dung: Hôn nhân của chị Đ và anh L được xác lập trên cơ sở tự tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, sau thời gian dài khi ly thân đến nay không hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị Đ xin ly hôn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề xuất nội dung giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: chị Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh L nên xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: anh Lê Thanh L là bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phú Tây, xã Phú Long, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Chị Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh L. Xét chứng cứ có trong hồ sơ cùng kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa thể hiện, hôn nhân của anh, chị được xác lập năm 2002 trên cơ sở tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn được pháp luật thừa nhận. Tuy nhiên, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do anh L thường xuyên nhậu nhẹt, khi phát sinh mâu thuẫn có hành vi hành hạ đánh đập chị Đ (được chứng minh, thừa nhận tại tờ cam kết ngày 11/04/2019 của anh L) và từ khi ly thân đến nay, không hàn gắn được tình cảm vợ chồng mà anh, chị mỗi người sinh sống mỗi nơi, không ai quan tâm ai, từ đó tình cảm vợ chồng phai nhạt, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, chị Đ yêu cầu ly hôn là có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung tên Lê Lâm Minh Khg sinh ngày 21/5/2000, đã thành niên, tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Ghi nhận lời trình bày của đương sự không có nợ chung, nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Đ và anh L phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Ngoài ra, các bên không tranh chấp về vấn đề gì khác nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Chị Đ phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Anh L không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 và khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

### **Xử:**

- Về hôn nhân: Chị Phan Thị Đ được ly hôn với anh Lê Thanh L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 573, ngày 27/12/2002 của Ủy ban nhân dân xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang cấp cho chị Phan Thị Đ và anh Lê Thanh L không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung đã thành niên, tự lập được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị Đ phải chịu án phí hôn nhân, gia đình là 300.000 đồng, được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001820 ngày 20/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (đã nộp đủ). Anh Lê Thanh L không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao Bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND xã Phú Vĩnh, TX. Tân Châu, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Dương Bích Tuyền**